

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH KHÁNH HÒA**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 03/2022/HC-ST
Ngày: 14 - 01 - 2022
V/v Khiếu kiện quyết định
từ chối cấp GCNQSDĐ

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hồng Tuấn.

Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Văn Lý;
Ông Nguyễn Văn Thành.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Mỹ Ngọc – Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Trang – Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xét xử công khai vụ án hành chính sơ thẩm thụ lý số: 46/2020/TLST-HC ngày 27 tháng 11 năm 2020 về việc “*Khiếu kiện quyết định từ chối cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất*”. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2021/QĐXXST-HC ngày 30/6/2021; Thông báo ngày xét xử số: 374/2021/TBHC-ST ngày 09/7/2021; số: 09/2021/TBHC-ST ngày 05/11/2021; số: 15/2021/TBHC-ST ngày 22/11/2021; Quyết định gia hạn thời hạn chuẩn bị xét xử số: 07/2021/QĐ-HC ngày 23/11/2021; Thông báo thay đổi ngày xét xử số: 16/2021/TBHC-ST ngày 15/12/2021. Giữa các đương sự:

- Người khởi kiện: Ông Nguyễn Thanh S; địa chỉ: Số nhà 56 đường T, TDP T, phường C, thành phố C, tỉnh Khánh Hòa.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Nguyễn Thị Thanh N; địa chỉ: TDP L, phường C, thành phố C, tỉnh Khánh Hòa. Có mặt.

- Người bị kiện: Ủy ban nhân dân thành phố C, tỉnh Khánh Hòa.

Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp: Ông Trần Văn P, chức vụ: Phó trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố C.

Cùng địa chỉ: Số 02 đường P, TDP P, phường P, TP. C, tỉnh Khánh Hòa. Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Bùi Thị T; địa chỉ: Số nhà 56 đường T, TDP T, phường C, thành phố C, tỉnh Khánh Hòa.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Nguyễn Thị Thanh N; địa chỉ: TDP L, phường C, thành phố C, tỉnh Khánh Hòa. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Tại đơn khởi kiện và quá trình tố tụng, người khởi kiện Ông Nguyễn Thanh S, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Bùi Thị T và người đại diện theo ủy quyền Bà Nguyễn Thị Thanh N trình bày:*

Năm 1970, gia đình Ông Nguyễn Thanh S tạo lập được lô đất có diện tích 587,7m² thuộc thửa số 73, tờ bản đồ số 18, tọa lạc tại khóm Phú Sơn, phường P, thị xã C để trồng hoa màu. Lô đất có vị trí: Đông giáp đất nhà bà C; Tây giáp đất nhà bà K; Nam giáp đường đi vào nhà ông T; Bắc giáp đường mòn lên núi Hòn Rồng. Ngày 30/3/1992, Ông Nguyễn Thanh S đi đăng ký kê khai diện tích đất trên và được ông Nguyễn Cật - Chủ tịch UBND thị trấn Ba Ngòi ký. Ngày 30/10/1996, Ông Nguyễn Thanh S tiếp tục đi kê khai và được ông Nguyễn Hương – Phó Chủ tịch UBND thị trấn Ba Ngòi ký.

Quá trình sử dụng đất, gia đình ông S đã thực hiện đầy đủ nghĩa vụ nộp thuế cho Nhà nước. Năm 1985, Hợp tác xã Ba Ngòi 3 lấy đất của gia đình ông S vào hợp tác xã nhưng vì đất quá xấu, nhiều gò mồi nên không thể sử dụng được. Khi Hợp tác xã giải thể, đất của ai về lại cho người đó quản lý, gia đình Ông Nguyễn Thanh S tiếp tục sử dụng diện tích đất trên, có đăng ký kê khai và nộp thuế đầy đủ.

Việc ông Lê V tranh chấp lô đất của gia đình Ông Nguyễn Thanh S đã được các cấp có thẩm quyền giải quyết bằng Quyết định số: 61/QĐ-UBND ngày 27/01/2005 của Chủ tịch UBND thị xã C, Quyết định số: 121/QĐ-UBND ngày 09/02/2006 của Chủ tịch UBND tỉnh Khánh Hòa và Bản án số: 10/2020/HC-ST ngày 03/7/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa với nội dung bác yêu cầu khởi kiện của ông Lê V.

Ngày 10/5/2018, gia đình ông S làm đơn xin cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nhưng không được giải quyết, ngày 20/5/2020 Ông Nguyễn Thanh S tiếp tục có đơn xin tiếp công dân tại UBND tỉnh Khánh Hòa nhưng cũng không được giải quyết. Ông S được biết UBND thành phố C đã có báo cáo kiến nghị và được Sở Tài nguyên & Môi trường có văn bản đồng ý cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho gia đình ông nhưng sau khi Thanh tra tỉnh Khánh Hòa xác minh thì lại kiến nghị UBND tỉnh chỉ đạo UBND thành phố C lập hồ sơ thu hồi đất của gia đình ông. Việc UBND thành phố C không cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho gia đình Ông Nguyễn Thanh S là trái với quy định tại Điều 36 Nghị định 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ. Từ những căn cứ trên, Ông Nguyễn Thanh S khởi kiện yêu cầu hủy Văn bản số: 2699/UBND-TNMT ngày 30/7/2020 của UBND thành phố C về giải quyết đơn Ông Nguyễn Thanh S.

** Tại Văn bản số: 364/UBND-TNMT ngày 28/01/2021 của UBND thành phố C và quá trình tố tụng, người bị kiện và người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị kiện trình bày:*

Ngày 20/5/2020, Ông Nguyễn Thanh S có đơn kiến nghị cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho gia đình ông đối với thửa đất số 73, tờ bản đồ số 18, tại TDP P, phường P, thành phố C. Liên quan đến nội dung đơn của Ông Nguyễn Thanh S, Chủ tịch UBND thị xã (nay là thành phố) Cam Ranh đã ban hành Quyết

định số: 61/QĐ-CT ngày 27/01/2005 về việc giải quyết tranh chấp quyền sử dụng đất giữa ông Lê V, thường trú ấp Lộc Hiệp, xã Lộc Ninh, huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh với Ông Nguyễn Thanh S với nội dung: Bác đơn tranh chấp phần diện tích 587,7m² thuộc thửa đất số 73, tờ bản đồ địa chính số 18 (đo đạc năm 2000) tại khóm Phú Sơn, phường P, thị xã C với Ông Nguyễn Thanh S. Giao cho UBND phường P kiểm tra quá trình quản lý, sử dụng diện tích nêu trên đối với Ông Nguyễn Thanh S, trên cơ sở đó đề xuất cho UBND thị xã C xem xét quyết định.

Không đồng ý với việc giải quyết tranh chấp nói trên của Chủ tịch UBND thành phố C, ngày 12/4/2005, ông Lê V đã có đơn khiếu nại gửi Chủ tịch UBND tỉnh Khánh Hòa đề nghị xem xét giải quyết. Ngày 09/02/2006, Chủ tịch UBND tỉnh Khánh Hòa ban hành Quyết định số: 121/QĐ-UBND về việc giải quyết tranh chấp đất đai giữa ông Lê V và Ông Nguyễn Thanh S với nội dung:

“a) Bác đơn khiếu nại đề ngày 12/4/2005 của ông Lê V đối với Quyết định số 61/QĐ-CT ngày 27/01/2005 của Chủ tịch UBND thị xã C.

b) Công nhận Quyết định số 61/QĐ-CT ngày 27/01/2002 của Chủ tịch UBND thị xã C về việc: “Bác đơn của ông Lê V tranh chấp quyền sử dụng diện tích 587,7m² đất tọa lạc tại khóm Phú Sơn, phường Nguyễn Thanh S ...” là đúng pháp luật.

c) Giao cho Chủ tịch UBND thị xã C ra quyết định thu hồi phần diện tích 533,4m² đất tọa lạc tại khóm Phú Sơn, phường P, thị xã C do Ông Nguyễn Thanh S, vợ là Bà Bùi Thị T sử dụng không hợp pháp đất của Nhà nước quản lý để đưa vào sử dụng theo quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đai đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 238/QĐ-UB ngày 29/01/2004 khi thực hiện dự án”.

Căn cứ điểm a, khoản 2, Điều 136 Luật Đất đai năm 2003, Quyết định số: 121/QĐ-UBND ngày 09/02/2006 của Chủ tịch UBND tỉnh Khánh Hòa về việc giải quyết tranh chấp đất đai giữa ông Lê V và Ông Nguyễn Thanh S là quyết định giải quyết cuối cùng và đã có hiệu lực pháp luật.

Đồng thời, UBND tỉnh Khánh Hòa đã ban hành Thông báo số: 310/TB-UBND ngày 21/5/2019 về Kết luận của UBND tỉnh về giải quyết khiếu nại của Ông Nguyễn Thanh S, với nội dung: *“Đồng ý với đề xuất của Thanh tra tỉnh tại Văn bản số: 199/TTT-P4 ngày 25/4/2019; giao UBND thành phố C thực hiện theo đề xuất của Thanh tra tỉnh, tiếp tục thực hiện thu hồi đất theo Quyết định số: 121/QĐ-UBND ngày 09/02/2016 về việc giải quyết tranh chấp đất đai giữa ông Lê V và Ông Nguyễn Thanh S”.*

Do đó, nội dung đơn của Ông Nguyễn Thanh S kiến nghị cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho gia đình ông đối với thửa đất số 73, tờ bản đồ số 18 tại TDP P, phường P, thành phố C là không có cơ sở để được xem xét giải quyết. Văn bản số: 2699/UBND-TNMT ngày 30/7/2020 trả lời đơn kiến nghị cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của Ông Nguyễn Thanh S đối với thửa đất trên với nội dung: Đơn kiến nghị của Ông Nguyễn Thanh S không có cơ sở để được xem xét giải quyết là đúng theo kết luận chỉ đạo của UBND tỉnh tại Thông báo số: 310/TB-UBND ngày 21/5/2019 và quy định pháp luật.

Toà án đã tiến hành tổ chức phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và tiến hành đối thoại để các đương sự thống nhất với nhau về việc giải quyết vụ án nhưng người bị kiện vắng mặt nên việc đối thoại không thực hiện được. Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa mở phiên tòa xét xử công khai để Hội đồng xét xử xem xét, quyết định.

Phát biểu tại phiên tòa, Kiểm sát viên cho là: Về tố tụng, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa, các đương sự và người tham gia tố tụng khác đều tuân thủ đúng các quy định của Luật tố Tụng hành chính. Về nội dung, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ông Nguyễn Thanh S. Về án phí, đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được kiểm tra, xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của kiểm sát viên, các quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Người đại diện theo ủy quyền của người bị kiện có đơn xin xét xử vắng mặt. Căn cứ vào Điều 158 Luật tố Tụng hành chính, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án.

[1.2] Văn bản số: 2699/UBND-TNMT ngày 30/7/2020 của UBND thành phố C về việc giải quyết đơn Ông Nguyễn Thanh S yêu cầu được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất là quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý Nhà nước về đất đai, nên yêu cầu khởi kiện của Ông Nguyễn Thanh S thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 30 Luật tố Tụng hành chính.

[1.3] Ngày 14/8/2020, Ông Nguyễn Thanh S có đơn khởi kiện yêu cầu Văn bản số: 2699/UBND-TNMT ngày 30/7/2020 của UBND thành phố C là trong thời hiệu khởi kiện quy định tại điểm a khoản 2 Điều 116 Luật tố Tụng hành chính.

[1.4] Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa thụ lý và đưa ra giải quyết vụ án hành chính là đúng thẩm quyền theo Điều 32 Luật tố tụng hành chính.

[2] Về nội dung: Xét yêu cầu của khởi kiện của Ông Nguyễn Thanh S yêu cầu hủy Văn bản số: 2699/UBND-TNMT ngày 30/7/2020 của UBND thành phố C:

Thửa đất số 73 (diện tích 587,7m²), Tờ bản đồ địa chính số 18 (đo đạc năm 2000), tại TDP P, phường P, thành phố C có tranh chấp giữa ông Lê V (thường trú ấp Lộc Hiệp, xã Lộc Ninh, huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh) với Ông Nguyễn Thanh S (thường trú khóm 2, phường C, thị xã C, tỉnh Khánh Hòa) được giải quyết bằng các quyết định, bản án sau:

Quyết định số: 61/QĐ-CT ngày 27/01/2005 của Chủ tịch UBND thị xã (nay là thành phố) Cam Ranh về việc giải quyết tranh chấp quyền sử dụng đất giữa ông Lê V với Ông Nguyễn Thanh S, nội dung: Bác đơn của ông Lê V tranh chấp quyền sử dụng diện tích 587,7m² thuộc thửa đất số 73, tờ bản đồ địa chính số 18 (đo đạc

năm 2000) tại khóm Phú Sơn, phường P, thị xã C với Ông Nguyễn Thanh S. Giao cho UBND phường P kiểm tra quá trình quản lý, sử dụng diện tích nêu trên đối với Ông Nguyễn Thanh S, trên cơ sở đó đề xuất cho UBND thị xã C xem xét quyết định.

Quyết định số: 121/QĐ-UBND ngày 09/02/2006 của Chủ tịch UBND tỉnh Khánh Hòa về việc giải quyết tranh chấp đất đai giữa ông Lê V với Ông Nguyễn Thanh S, nội dung: Bác đơn khiếu nại đề ngày 12/4/2005 của ông Lê V đối với Quyết định số: 61/QĐ-CT ngày 27/01/2005 của Chủ tịch UBND thị xã C; Công nhận Quyết định số: 61/QĐ-CT ngày 27/01/2002 của Chủ tịch UBND thị xã C về việc bác đơn của ông Lê V tranh chấp quyền sử dụng diện tích 587,7m² đất tọa lạc tại khóm Phú Sơn với Ông Nguyễn Thanh S là đúng pháp luật; Giao cho Chủ tịch UBND thị xã C ra quyết định thu hồi phần diện tích 533,4m² đất tọa lạc tại khóm Phú Sơn, phường P, thị xã C do Ông Nguyễn Thanh S, vợ là Bà Bùi Thị T sử dụng không hợp pháp đất của Nhà nước quản lý để đưa vào sử dụng theo quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đai đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số: 238/QĐ-UB ngày 29/01/2004 khi thực hiện dự án.

Bản án số: 10/2020/HC-ST ngày 03/7/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa về việc “*Khiếu kiện quyết định hành chính về việc giải quyết tranh chấp đất đai*” giữa người khởi kiện ông Lê V với người bị kiện Chủ tịch UBND thành phố C và Chủ tịch UBND tỉnh Khánh Hòa, nội dung: Bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Lê V yêu cầu hủy Quyết định số: 61/QĐ-CT ngày 27/01/2005 của Chủ tịch UBND thị xã C (nay là thành phố C) và Quyết định số: 121/QĐ-UBND ngày 09/02/2006 của Chủ tịch UBND tỉnh Khánh Hòa về việc giải quyết tranh chấp đất đai giữa ông Lê V với Ông Nguyễn Thanh S.

Các quyết định, bản án trên có hiệu lực pháp luật, Ông Nguyễn Thanh S không có giấy tờ, chứng cứ chứng minh quyền sử dụng đối với thửa đất số 73, Tờ bản đồ số 18, tại TDP P, phường P, thành phố C. Ủy ban nhân dân thành phố C từ chối cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông S đối với thửa đất trên là có căn cứ, phù hợp Điều 100 Luật Đất đai năm 2013. Vì vậy, bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ông Nguyễn Thanh S yêu cầu hủy Văn bản số: 2699/UBND-TNMT ngày 30/7/2020 của UBND thành phố C về việc không xem xét giải quyết cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với Thửa đất số 73 (diện tích 587,7m²), Tờ bản đồ địa chính số 18 (đo đạc năm 2000), tại TDP P, phường P, thành phố C cho Ông Nguyễn Thanh S.

[3] Về án phí: Ông Nguyễn Thanh S là người cao tuổi, thuộc đối tượng miễn án phí, có đơn đề nghị nộp cho Tòa án theo quy định tại Điều 12 và 14 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án nên miễn án phí hành chính sơ thẩm cho Ông Nguyễn Thanh S.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 193; khoản 1 Điều 348 Luật tổ Tụng hành chính năm 2015; Điều 12 và Điều 14 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

- Căn cứ Điều 100 Luật Đất đai năm 2013.

1. Bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Lê Thanh S yêu cầu hủy Văn bản số: 2699/UBND-TNMT ngày 30/7/2020 của UBND thành phố C về việc không xem xét giải quyết cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với Thửa đất số 73 (diện tích 587,7m²), Tờ bản đồ địa chính số 18 (đo đạc năm 2000), tại TDP P, phường P, thành phố C cho Ông Nguyễn Thanh S.

2. Về án phí: Miễn án phí hành chính sơ thẩm cho Ông Nguyễn Thanh S.

Đương sự có mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Thời hạn kháng cáo đối với đương sự vắng mặt tại phiên tòa là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

*** Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- TAND, VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- Lưu án văn;
- Lưu hồ sơ, vp.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Hồng Tuấn